

Số: /KH-BCĐ

Đồng Lộc, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025

Thực hiện công văn số 2854/SDGDĐT-GDNN&GDTX ngày 11/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ, Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã Đồng Lộc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và toàn xã hội đối với công tác phổ cập giáo dục nhằm tạo nền tảng dân trí vững chắc để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng yêu cầu xã hội.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác PCGD, XMC, xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh huy động mọi nguồn lực cho giáo dục.

- Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng kết quả phổ cập giáo dục mầm non (PCGDMN) cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phổ cập Mầm non 5 tuổi

- Trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt tỷ lệ 98% trở lên, trong đó: trẻ em 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%, trẻ 4 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 99%.

- Tỷ lệ trẻ học 2 buổi trên ngày 100%.

- Trẻ 5 tuổi đến lớp và hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non đạt tỷ lệ 100%.

- 100% trẻ khuyết tật học hoà nhập có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ.

- Duy trì xã đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi vững chắc.

- Về điều kiện đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

+ Đảm bảo tỉ lệ 02 giáo viên/lớp; 100% giáo viên đạt trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

+ 100% lớp có bộ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục mầm non; Máy chiếu, loa thông minh, ti vi;

+ Có 9/9 phòng học đạt chuẩn đảm bảo yêu cầu giáo dục. (Diện tích 1,8 m²/trẻ);

+ Số phòng kiên cố đạt 100%;

+ Có đủ bộ thiết bị dạy học tối thiểu cho các lớp mầm non 5 tuổi, đạt 100%;

+ Cảnh quan môi trường: Xanh-sạch-đẹp-an toàn.

2.2. Phổ cập giáo dục Tiểu học

- Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%.

- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98% trở lên. 100% số trẻ từ 11-13 tuổi chưa hoàn thành chương trình tiểu học đang học ở các lớp tiểu học. Trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, không có học sinh bỏ học.

- Về điều kiện đảm bảo phổ cập giáo dục tiểu học

+ Tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,42;

+ Số giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo tỉ lệ 100%;

+ Số giáo viên đạt yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp tỉ lệ 100%.

+ Phòng học đạt tỷ lệ 1 phòng/lớp, phòng học đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định.

+ Các phòng học bộ môn, thư viện, phòng y tế học đường, phòng công tác xã hội và tư vấn tâm lí, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội, nhà tập đa năng đạt chuẩn, hiện đại, đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT 2018, có phòng vệ sinh riêng cho giáo viên và học sinh;

+ Có đủ thiết bị dạy học tối thiểu quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đối với cấp Tiểu học: Đảm bảo điều kiện tối thiểu cho hoạt động dạy học;

+ Sân chơi, bãi tập: Đảm bảo diện tích, đủ thiết bị cho học sinh vui chơi, học tập theo quy định trường chuẩn quốc gia.

+ Cảnh quan, môi trường: Xanh-sạch-đẹp-an toàn.

- Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

2.3. Phổ cập giáo dục THCS

- Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 98% trở lên; giảm tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1%.

- Tỉ lệ học sinh trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt 99% trở lên.

- Tỉ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt ít nhất 99%.

- Trẻ khuyết tật từ 11 đến 18 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt tỷ lệ 90% trở lên.

- Điều kiện bảo đảm phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn;

+ Số giáo viên đạt yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp tỉ lệ 100%.

+ Phòng học đạt tỷ lệ 1 phòng/1lớp, phòng học đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định, an toàn, đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè;

+ Có đủ thiết bị dạy học tối thiểu quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018;

+ Sân chơi, bãi tập bảo diện tích cho học sinh vui chơi và luyện tập theo quy định trường chuẩn Quốc gia;

+ Cảnh quan, môi trường: Xanh-sạch-đẹp-an toàn.

- Duy trì xã/thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

2.4. Đối với xóa mù chữ

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 25 đạt 100%.

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 35 đạt 100%.

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 60 đạt 100%.

- Duy trì xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các ban, ngành, đoàn thể cấp xã/ thị trấn và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của PCGD, XMC trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực; thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong trung học phổ thông; tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch về công tác PCGD, XMC của tỉnh.

2. Tăng cường công tác quản lý

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo PCGD, XMC cấp xã; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 trên địa bàn kịp thời;

- Tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương; sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng xã hội và các nhà trường để thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác PCGD, XMC;

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thực hiện quy trình điều tra, nhập dữ liệu, xử lý và khai thác số liệu trên hệ thống phần mềm đảm bảo chính xác, không sai sót; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, cập nhật và quản lý phổ cập giáo dục các cấp học.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, tiếp tục củng cố vững chắc và phát triển kết quả PCGD, XMC đã đạt được

- Chỉ đạo các trường MN, TH, THCS tại địa phương tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; sử dụng triệt để các thiết bị dạy học hiện có, đẩy mạnh việc tự làm thiết bị dạy học; tăng cường phụ đạo, giúp đỡ học sinh học yếu, kém; tổ chức đa dạng, phù hợp và hiệu quả các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường; tăng cường giáo dục kỹ năng sống. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục học sinh, vận động học sinh bỏ học ra lớp, học sinh hoàn thành chương trình cấp học tham gia học tập ở cấp học tiếp theo, thực hiện tốt việc duy trì sĩ số học sinh.

- Huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi ra lớp, trẻ khuyết tật có khả năng tiếp cận giáo dục được học hoà nhập. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước đối với học sinh và nhà giáo.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở theo hướng tăng tỷ lệ học sinh vào học ở các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên; tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, về vai trò, vị trí của giáo dục nghề nghiệp đối với phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, nâng cao thu nhập... để người lao động nông thôn biết và tích cực tham gia học nghề.

- Phát huy vai trò của Trung tâm học tập cộng đồng trong việc tổ chức các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, đồng thời huy động các nguồn lực của địa phương cùng với nguồn lực hỗ trợ của Trung ương để thực hiện công tác PCGD, XMC trên địa bàn xã.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm cho thực hiện PCGD, XMC

- Các trường MN, TH, THCS rà soát, sắp xếp, bố trí đủ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định. Thực hiện đúng lộ trình, có hiệu quả Kế hoạch nâng chuẩn trình độ được đào tạo đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý, giáo viên; coi trọng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ thực hiện công tác PCGD, XMC.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học phục vụ PCGD, XMC; đảm bảo đáp ứng đủ phòng học an toàn, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn,... cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Đầu tư, bổ sung kinh phí mua sắm đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị dạy học cho các trường nhằm nâng cao chất lượng dạy, học; thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc đầu tư, công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại các trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực giáo dục mầm non và phổ thông, thành lập các trường học,

nhóm, lớp tự thực; tạo điều kiện và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật. Phát huy sự hỗ trợ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, đặc biệt là Hội Khuyến học và Hội cựu giáo chức các cấp trong phát triển giáo dục. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác huy động, giáo dục học sinh.

5. Tổ chức điều tra, cập nhật và xử lý số liệu

- Tổ chức điều tra và điều tra bổ sung thông tin hộ gia đình một cách chính xác, tránh trùng lặp và không bỏ sót đối tượng thuộc diện PCGD, XMC; cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin của đối tượng phải phổ cập trên phiếu điều tra;
- Trên cơ sở số liệu điều tra phối hợp chặt chẽ giữa các cấp học, giữa nhà trường với các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức xã hội và hộ gia đình trên địa bàn để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học (nếu có);
- Cử cán bộ, giáo viên phụ trách việc cập nhật thông tin trên phiếu điều tra vào hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy trình và thống nhất số liệu giữa các bảng thống kê;
- Tổng hợp, báo cáo kịp thời, đúng biểu mẫu công tác PCGD, XMC theo quy định.

6. Tự kiểm tra và đề nghị kiểm tra, công nhận kết quả PCGD-XMC

Tự kiểm tra và đề nghị kiểm tra, công nhận kết quả PCGD-XMC thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện PCGD, XMC được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp; kinh phí lồng ghép các chương trình, đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo PCGD, XMC

- Tham mưu cho UBND xã các chủ trương, giải pháp, nhất là tập trung đầu tư nguồn lực tại các nhà trường sâu sát, hợp lý để giữ vững và tăng cường hiệu quả chất lượng công tác PCGD, XMC.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và đơn đốc thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

2. Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trên địa bàn

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC theo cấp học.
- Tập trung đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo các phòng chức năng, phòng học bộ môn, mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục; quan tâm đến các điều kiện bảo đảm cho công tác PCGD, XMC. Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tổ chức vận động, huy động các nguồn lực xã hội về vật chất cho những đối tượng trong độ tuổi phổ cập có hoàn cảnh khó khăn đủ điều kiện tiếp tục học tập.
- Chủ động tham mưu kế hoạch điều tra, cập nhật số liệu PCGD, XMC

năm 2024 đảm bảo chính xác theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phối hợp các trường trên địa bàn thực hiện các nội dung liên quan đến công tác PCGD, XMC đạt hiệu quả.

- Tham mưu công tác tự kiểm tra, đánh giá và đề xuất công nhận địa phương cấp xã đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2024; hoàn thiện hồ sơ PCGD, XMC của địa phương trình Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để kiểm tra công nhận theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội phối hợp thực hiện

Phân công trách nhiệm và hướng dẫn các tổ chức thành viên các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hành động để triển khai thực hiện công tác PCGD, XMC; tích cực tham gia vận động người trong độ tuổi đến trường, học sinh bỏ học trở lại trường, vận động nguồn xã hội hoá cho công tác PCGD, XMC.

Ban chỉ đạo PCGD, XMC yêu cầu các trường học liên quan và đề nghị Ủy ban nhân dân xã theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, phối hợp, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo mục đích, yêu cầu và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã;
- Các tổ chức, đoàn thể liên quan tại kế hoạch này;
- Các thành viên Ban chỉ đạo PCGD, XMC;
- Lưu: VT, hồ sơ Ban chỉ đạo PCGD, XMC.

TM. BAN CHỈ ĐẠO PCGD, XMC
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đại Đồng
PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ